TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày: 16 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hồ Thị Út

Ông Nguyễn Văn Trưởng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh H tham gia phiên toà*:* Ông Đỗ Văn Tạo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án thị xã L, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2025/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn N; Tên gọi khác: Ngoãn; Sinh ngày 10 tháng 3 năm 1994; nơi sinh tại: thị xã L, tỉnh H; Nơi cư trú: Ấp Long Hưng 1, xã Tân Phú, thị xã L, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Ng (còn sống); con bà: Đỗ Thị Chúc L (còn sống); Vợ Biện Mỹ D, sinh năm 1996; Con có 02 người con (lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021). Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/9/2015, bị Toà án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm, tuyên phạt 18 tháng tù về *"Tội cố ý gây thương tích"* theo quy định tại Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ

sung năm 2009 (Bản án hình sự sơ thẩm số 211/2015/HSST). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 12/9/2016 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 26/5/2016. Bị cáo đã được xoá án tích.

- Ngày 24/5/2018, bị Công an thị xã L, tỉnh H ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi *"Đánh nhau"*. Ngày 03/8/2018, bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt. Đã hết thời hạn để bị xem là còn tiền sự.

- Ngày 19/01/2023, bị Công an thị xã L, tỉnh H ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 4.000.000 đồng về hành vi *"Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân"*, đến nay chưa nộp phạt. Đã hết thời hạn để bị xem là còn tiền sự. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2025 cho đến nay, bị cáo có mặt tại tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Văn M, sinh năm: 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã T, thị xã L, tỉnh H

2/ Nguyễn Minh T, sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã T, thị xã L, tỉnh H

Người làm chứng: Nguyễn Thị R, sinh năm: 1978 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 16/3/2024, Nguyễn Văn N (tên gọi khác là Ngoãn), điều khiển xe mô tô (không R biển số) đến nhà Nguyễn Văn Bé Tư (tên gọi khác là Tiến) chơi và ngủ qua đêm. Đến sáng ngày 17/3/2024, N điều khiển xe mô tô chở Tư về nhà N chơi. Khoảng 10 giờ cùng ngày, do hết tiền tiêu xài nên Tư đi xe hon đa ôm đến phường Trà Lồng, thị xã Long Mỹ vào một tiệm cầm đồ và cầm chiếc điện thoại di động của Tư (nhãn hiệu OPPO A31, màu đen) lấy số tiền 1.100.000 đồng, rồi đi xe ôm quay lại nhà của N. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, lúc này trong nhà chỉ có N và Tư, do Tư muốn sử dụng ma Ty nên nói với N *"Anh em mình lâu lâu mới gặp, thôi lấy mấy trăm nghìn về chơi?"* (N hiểu ý của Tư là Tư kêu N đi mua ma tuý về cùng sử dụng) nên N đồng ý và nói *"Anh đưa tiền cho em đi, để em đi mua!"* thì Tư đồng ý và đưa cho N số tiền Việt Nam là 300.000 đồng. Do sợ thiếu ma tuý nên N nói với Tư *"Anh đưa em sáu trăm nghìn đi, em lấy đồ về chơi cho đã!"* thì Tư đưa thêm cho N 300.000 đồng tiền Việt Nam (tổng cộng 02 lần là 600.000 đồng) để N đi mua ma Ty về cùng nhau sử dụng.

Lúc này, N đi ra ngoài và gọi điện thoại cho ông Nguyễn Văn M (gần nhà N)

hỏi mượn xe mô tô với lý do đi mua đồ (không nói đi mua ma tuý) thì được ông M đồng ý. Sau đó, N đi đến nhà ông M lấy chiếc xe mô tô, kiểu dáng Max (không R biển số) rồi điều khiển chạy đến chợ Cái Sơn (thuộc xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp). Tại đây, N gặp 01 (một) người nam (không biết tên, không R nhân thân, lai lịch), hỏi mua và nhận 02 (hai) bịch ma Ty đá (loại Methamphetamine) với số tiền là 600.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô về nhà N. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, N và Tư vào trong buồng nhà của N thì N tự chế ra các dụng cụ dùng để sử dụng (hút) ma tuý, gồm: 01 (một) cái vỏ chai nước suối bằng nhựa có gắn nắp (loại chai nước giải khát), bên trong có chứa nước, trên nắp trai có khoét 02 (hai) lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút nhựa, 01 lỗ gắn ống thuỷ tinh dạng phễu (thường gọi là cái nỏ). Sau đó, N dùng kéo cắt 01 (một) bịch nilon chứa ma tuý đá đổ vào nỏ thuỷ tinh, rồi dùng một cái bật lửa (loại lửa khò), màu đỏ đen, đốt nỏ thuỷ tinh để nấu ma tuý. Bịch ma tuý đá còn lại thì N chừa lại để dành để sử dụng lần sau. Sau đó, N và Tư thay phiên nhau mỗi người hút vài hơi ma tuý thì đổi cho nhau. Khoảng 30 phút sau, N đi ra ngoài thì nhìn thấy ông M đang tắm dưới sông lên N rủ M *"Qua đây chơi nè!"* (ý N là rủ M qua nhà để cùng sử dụng chất ma tuý). Khoảng 05 phút sau, M một mình đi đến nhà N thì N nói với M *"Chơi chung nè"* (nghĩa là rủ sử dụng ma tuý chung), đồng thời đưa dụng cụ hút ma tuý cho M và dùng cái bật lửa đốt nỏ thuỷ tinh nấu ma tuý cho ông M hút. Sau đó, N, Tư và M lần lượt thay phiên nhau hút ma tuý (mỗi người hút vài hơi thì để người khác hút).

Đến khoảng 16 giờ ngày 17/3/2024, N sợ bị phát hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý tại nhà nên N, Tư và M nghỉ hút ma tuý, M đi về nhà, còn N và Tư thì cầm theo các dụng cụ đã dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma tuý và 01 (một) bịch nilon đựng chất ma tuý còn lại đi đến quán cà phê sân vườn của bà Nguyễn Thị R (ĐKTT ấp Long Hưng 1, xã Tân Phú) để tiếp tục hút ma Ty. Khi đến, N và Tư đi ra phía sau và vào một căn chòi cuối cùng của quán. Lúc này, N dùng cây kéo cắt bịch nilon có chứa ma tuý rồi đổ số ma Ty trong bịch vào nỏ thủy tinh rồi dùng cái bật lửa màu đỏ đen, đốt nỏ thuỷ tinh để nấu ma tuý. Sau đó, N và Tư nằm trên võng và cùng nhau hút ma tuý, mỗi người hút vài hơi rồi đưa cho người còn lại. Khoảng 30 phút sau, N đi mua cạc điện thoại và có gặp ông Nguyễn Minh T nên N rủ T *"Có chơi bời lại chơi với mình nè!"* (ý N là rủ T hút ma Ty) thì T hỏi *"Ở đâu?"*, N trả lời *"Quán sân vườn!"* thì T đồng ý đi theo N. Đến quán, N và Tư nằm vòng, còn T ngồi trên ghế nhựa gần võng. N nói với T *"Chơi chung nè!"*, đồng thời đưa dụng cụ hút ma Ty đang để dưới nền xi măng cho T cầm. Lúc này, N dùng cái bật lửa đốt nỏ thủy tinh để nấu ma tuý cho T hút. Cả ba thay phiên nhau mỗi người hút vài hơi thì để cho người còn lại hút. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, cả ba hút hết số ma Ty trong nỏ thuỷ tinh nên lần lượt ra về, bộ dụng cụ hút

ma Ty thì N cất giấu trên vách tường trong căn chòi. Đến sáng ngày 18/3/2024, N quay lại quán rút cây nỏ thủy tinh đem đi ném bỏ nhưng không nhớ R địa điểm cụ thể ở đâu. Ngày 19/3/2024, có người dân (không R nhân thân lai lịch) biết sự việc các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty nên báo tin đến Công an xã Tân Phú. Qua kiểm tra mẫu nước tiểu của cơ quan Y tế thì N, Tư và T cùng dương tính với ma Ty (loại Methamphetamine) và cả ba cũng đã thừa nhận hành vi tổ chức và sử dụng trái phép chất ma Ty của mình vào ngày 17/3/2024 (riêng ông M, sau khi sự việc xảy ra thì không có mặt tại địa phương nên không lấy mẫu xét nghiệm được). Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Bé Tư cùng với những người có liên quan là Nguyễn Văn M và Nguyễn Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

* Đối với bị can Nguyễn Văn Bé Tư, sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương, hiện nay chưa xác định được bị can đang ở đâu nên chưa bắt để xử lý được. Do đó, ngày 19/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hậu Giang đã có Quyết định tách vụ án hình sự số 2625/QĐ-CSMT và Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự số 2626/QĐ-CSMT để xử lý sau nên không xem xét, xử lý trong vụ án này.

Tang vật thu giữ được:

- 01 (một) vỏ chai nhựa trong suốt, cao 17cm, chu vi tại vị trí lớn nhất 18cm, thân chai có dãn nhãn *"Nước uống đóng chai T&K"*, nắp chai bằng nhựa màu trắng, chu vi 10cm, trên nắp chai có 02 lỗ, trong đó có 01 lỗ gắn ống nhựa màu vàng dài 20,5cm, đường kính 0,5cm;

- 01 (một) ống hút nhựa màu cam, dài 14,5cm, đường kính 0,5cm;

- 01 (một) nắp chai nhựa màu vàng đồng, cao 01cm, chu vi 10cm;

- 01 (một) cái bật lửa (hộp quẹt) có vỏ bằng nhựa màu đỏ - đen, không có bánh xe, lò so và chụp kim loại;

- 01 (một) bịch ni lon trong suốt, kích thước (04 x 1,5)cm.

Tang vật không thu giữ được: 01 (một) cây nỏ bằng thủy tinh (N đã bỏ mất, Công an xã Tân Phú đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm được).

Tại cáo trạng số 30/CT-VKS-TXLM ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo,

các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N mức án từ 08 năm đến 09 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty".

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo qui định pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Nguyễn Văn N thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty. Lời nói sau cùng của bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo sớm được đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn M và Nguyễn Minh T vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét thấy, trong quá trình điều tra, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã cung cấp lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và giành quyền kháng cáo cho họ theo luật định.

[3] Về tội danh: Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện theo như nội dung của cáo trạng đã nêu. Qua phân tích, đánh giá những vấn đề được tranh tụng tại phiên toà, các chứng cứ, tài liệu được thể hiện trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, đã có đủ cơ sở chứng minh được rằng:

Vào ngày 17/3/2024, bị can Nguyễn Văn Bé Tư đã rủ bị cáo Nguyễn Văn N mua ma tuý đá về để cùng nhau sử dụng trái phép thì N đồng ý. Sau đó, Tư đã đưa cho N số tiền 600.000 đồng để N đi đến khu vực chợ Cái Sơn (thuộc địa phận xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp) mua 02 (hai) bịch ma tuý đá (loại

Methamphetamine) của một người thanh niên không R nhân thân lai lịch về cùng nhau sử dụng, đồng thời N còn rủ rê các đối tượng khác cùng sử dụng trong ngày 17/3/2024 cùng ở ấp Long Hưng 1, xã Tân Phú. Lần thứ nhất là khoảng 15 giờ, N và Tư sử dụng cùng với ông Nguyễn Văn M ở trong phòng trong căn nhà của N. Lần thứ hai là khoảng 16 giờ 30 phút, N và Tư sử dụng cùng với ông Nguyễn Minh T là ở quán cà phê sân vườn của bà Nguyễn Thị R. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã đủ yếu tố cấu thành *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty",* với 02 tình tiết định khung tăng nặng là *"Phạm tội 02 lần trở lên"* và *"Đối với 02 người trở lên"* được quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh H truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma Ty của cá nhân mà bị cáo bất chấp quy định của pháp luật.

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty của bị cáo Nguyễn Văn N là hành vi là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma Ty đã được pháp luật hình sự điều chỉnh; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, chất ma Ty Methaphetamine là loại ma Ty tổng hợp, khi sử dụng gây tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, làm hủy hoại cuộc sống của người sử dụng, gây hậu quả không thể lường trước được, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, bị cáo biết việc sử dụng trái phép chất ma Ty là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với mục đích để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội do mình gây ra, cần phải có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có trình độ văn hóa thấp có phần hạn chế nhận thức pháp luật nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét đề nghị của kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ chai nhựa trong suốt, cao 17cm, chu vi tại vị trí lớn nhất 18cm, thân chai có dãn nhãn *"Nước uống đóng chai T&K"*, nắp chai bằng nhựa màu trắng, chu vi 10cm, trên nắp chai có 02 lỗ, trong đó có 01 lỗ gắn ống nhựa màu vàng dài 20,5cm, đường kính 0,5cm; 01 (một) ống hút nhựa màu cam, dài 14,5cm, đường kính 0,5cm; 01 (một) nắp chai nhựa màu vàng đồng, cao 01cm, chu vi 10cm; 01 (một) cái bật lửa (hộp quẹt) có vỏ bằng nhựa màu đỏ - đen, không có bánh xe, lò so và chụp kim loại; 01 (một) bịch ni lon trong suốt, kích thước (04 x 1,5)cm.

Tang vật không thu giữ được: 01 (một) cây nỏ bằng thủy tinh (N đã bỏ mất, Công an xã Tân Phú đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm được) khi nào tìm được giao Công an xã Tân Phú xử lý theo quy định.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 268, Điều 269 và Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N (tên gọi khác Ngoãn) phạm "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

1. Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/01/2025. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ chai nhựa trong suốt, cao 17cm, chu vi tại vị trí lớn nhất 18cm, thân chai có dãn nhãn *"Nước uống đóng chai T&K"*, nắp chai bằng nhựa màu trắng, chu vi 10cm, trên nắp chai có 02 lỗ, trong đó có 01 lỗ gắn ống nhựa màu vàng dài 20,5cm, đường kính 0,5cm; 01 (một) ống hút nhựa màu cam, dài 14,5cm, đường kính 0,5cm; 01 (một) nắp chai nhựa màu vàng đồng, cao 01cm, chu vi 10cm; 01 (một) cái bật lửa (hộp quẹt) có vỏ bằng nhựa màu đỏ - đen, không có bánh xe, lò so và chụp kim loại; 01 (một) bịch ni lon trong suốt, kích thước (04

x 1,5)cm.

Tang vật không thu giữ được: 01 (một) cây nỏ bằng thủy tinh (N đã bỏ mất, Công an xã Tân Phú đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm được) lkhi nào tìm được giao Công an xã Tân Phú xử lý theo quy định.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/5/2025 tại chi Cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ tỉnh Hậu Giang).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Nguyễn Văn N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn M và Nguyễn Minh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi đương sự cư trú.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Út – Nguyễn Văn Trưởng **Nguyễn Đình Tiến**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang.
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Phân trại tạm giam KV TXLM;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- CCTHADS thị xã Long Mỹ.
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu (VP).

Nguyễn Đình Tiến